

Số: *MIA*/QĐ-HDKVN

Hà Nội, ngày *3* tháng *10* năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc: Ban hành Quy chế Quản lý Tài chính của
các Chi hội Dầu khí thuộc Hội Dầu khí Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ
HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 1053/QĐ-BNV ngày 13/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Hội Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-BNV ngày 22/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ Hội Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-HDKVN ngày 25/7/2010 của Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam về ban hành Quy chế Quản lý Tài chính Hội Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ các Quyết định thành lập các Chi Hội Dầu khí của Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Kết luận tại cuộc họp Thường vụ Trung ương Hội Dầu khí Việt Nam ngày 22/10/2013;

Xét đề nghị của các Chi hội Dầu khí hiện nay và Chánh Văn phòng Hội Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế Quản lý Tài chính của các Chi Hội Dầu khí**”.

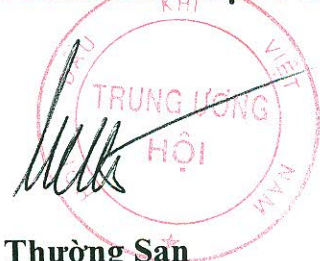
Điều 2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà trong Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam, Chánh Văn phòng Hội Dầu khí Việt Nam và Chủ tịch các Chi Hội Dầu khí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Hội DKVN;
- Phó Chủ tịch Ng.X.Thắng;
- Các Chi Hội Dầu khí, Ban kiểm tra;
- Lưu VP HDKVN.

CHỦ TỊCH HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM



Ngô Thường Sơn

HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM *****	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC ***** <i>Hà nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013</i>
-------------------------------	--

QUY CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA CÁC CHI HỘI DẦU KHÍ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-HĐKT, ngày 30/10/2013
 của Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế Quản lý tài chính của Hội Dầu khí Việt Nam.
2. Căn cứ vào các Quyết định thành lập các Chi Hội Dầu khí của Trung ương Hội Dầu khí Việt Nam.
3. Việc quản lý thu chi tài chính của các Chi hội được thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - a. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Thường vụ Trung ương Hội Dầu khí Việt Nam.
 - b. Chi hội được quyền chủ động và được Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam giao trách nhiệm quản lý toàn bộ phần thu chi tài chính do hoạt động của Chi hội đem lại, tổ chức hạch toán kế toán phù hợp với quy định của Hội Dầu khí Việt Nam và các quy định, chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và Pháp luật.
 - c. Tài chính của Chi hội phải đảm bảo tự trang trải, lấy thu bù chi, chi tiêu tiết kiệm, có hiệu quả, phục vụ, duy trì và phát triển của các Chi hội.
 - d. Mọi khoản thu – chi của Chi hội phải được quản lý, sử dụng, theo dõi và hạch toán theo đúng chế độ chính sách hiện hành của nhà nước và quy định của Trung ương Hội và Quy chế này. Chủ tịch Chi hội quyết định quản lý, thu chi theo Quy chế và lập kế hoạch phê duyệt hàng năm (trong đó có sự phân hỗ trợ từ Trung ương Hội).

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. Tổ chức thực hiện công tác quản lý kế toán tài chính

1. Hàng năm phải lập kế hoạch thu chi và do Chủ tịch Chi hội phê duyệt;
2. Các khoản thu chi phải được ghi chép kịp thời đầy đủ, theo dõi theo từng khoản thu, nội dung chi, tình hình số dư, phản ánh đầy đủ kịp thời các nghiệp vụ phát sinh. Phải có kế toán và thủ quỹ thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo pháp luật, được Kế toán trưởng Hội hướng dẫn nghiệp vụ;
3. Chấp hành chế độ chứng từ kế toán, lưu trữ toàn bộ chứng từ nghiệp vụ phát sinh. Nếu hình thành tài sản cố định phải thực hiện theo dõi theo quy định;



4. Lập và gửi báo cáo định kỳ hàng Quý, năm theo quy định cho Trung ương Hội Dầu khí Việt Nam để theo dõi.

B. Các khoản thu và nội dung chi:

1. Các khoản thu:

- Thu hội phí của cá nhân và tập thể trên cơ sở tự nguyện tham gia của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (cho phép tham gia, hỗ trợ từ các đơn vị cháu - doanh nghiệp cấp III của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).
- Cấp phát, hỗ trợ từ Hội Dầu khí Việt Nam dịp Đại hội nhiệm kỳ và tổng kết năm.
- Thu từ dịch vụ tư vấn, nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thẩm định ...theo Hợp đồng.
- Tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi được phép theo Pháp luật;
- Các khoản thu khác.

2. Nội dung chi:

- Chi tiền thù lao, phụ cấp cho cán bộ, nhân viên và Chi hội viên theo quy định phù hợp với khả năng nguồn thu.
- Chi công tác phí gồm phòng ở, tiền tàu xe, tiêu vật...
- Chi cho hội nghị sơ, tổng kết, họp Ban chấp hành, hội họp, tham quan, khảo sát thực địa...
- Chi tiếp khách.
- Chi quản lý hành chính: Thuê trụ sở, văn phòng phẩm, điện thoại, bưu phí, vệ sinh, điện, nước, tài liệu, báo chí, khánh tiết, tiếp khách, bảo vệ cơ quan, phụ cấp khác....Khuyến khích việc sử dụng tại các văn phòng của các đơn vị.
- Chi mua sắm trang thiết bị dùng cho văn phòng Chi Hội.
- Các khoản chi khác.
- Chủ tịch Chi Hội và kế toán chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thường vụ Hội về công tác thu chi tài chính, kế toán Chi Hội và có trách nhiệm lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

C. Phụ cấp trách nhiệm và điện thoại cho cán bộ lãnh đạo Chi hội:

1. Căn cứ vào tình hình tài chính của Chi hội, phụ cấp trách nhiệm cho lãnh đạo Chi hội không được chi vượt quá mức sau:

- Chủ tịch Chi Hội 400.000 đồng/tháng.
- Phó Chủ tịch Chi Hội: 300.000 đồng/tháng.
- Ủy viên thường trực, Thư ký, Trưởng Ban và các chức danh khác 200.000 đồng/tháng.

2. Phụ cấp tiền cước điện thoại di động cho một số chức danh lãnh đạo của Chi hội, không được chi vượt quá mức:

- Chủ tịch Chi Hội: 300.000đồng/tháng,
- Phó Chủ tịch Chi Hội và Phụ trách kế toán: 250.000đồng/tháng,

- Ủy viên thường trực, Thư ký, Trưởng Ban và các chức danh khác 200.000 đồng/tháng.

Nếu một người kiêm nhiệm nhiều chức danh lãnh đạo thì hưởng mức phụ cấp quy định cho chức danh cao nhất.

3. Phụ cấp tiền xăng xe cho Ban Chấp hành Chi Hội tùy thuộc vào khả năng tài chính của Chi hội và do Chủ tịch quyết định.

D. Một số quy định khác về chế độ tài chính:

Cán bộ của Chi Hội được các cơ quan đơn vị mời làm, tham gia trực tiếp/hỗ trợ trong khuôn khổ một nhiệm vụ, đề án, hợp đồng KHKT, dịch vụ KHKT, giảng dạy sau khi đã trích nộp nghĩa vụ tài chính với Nhà nước sẽ được hưởng 50 phần trăm (%) còn lại chuyển cho Chi hội 30% và Trung ương Hội 20%.

III. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ được xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Thắng